TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 28 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 80/2019/TLST- HNGĐ ngày 17/5/2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Anh D, sinh năm 1984.
Trú tại: Đội M, thôn ĐB, xã HN, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Vũ Thị Hiên, sinh năm 1991.
HKTT: Đội M, thôn ĐB, xã HN, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.
Địa chỉ: Số nhà NK, khu B, thị trấn PT, huyện KM, tỉnh Hải Dương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
- Cháu Lê Phương L, sinh ngày 07/12/2012.
- Cháu Lê Bảo A, sinh ngày 17/7/2015.

Cùng HKTT: Đội M, thôn ĐB, xã HN, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.
Người đại diện hợp pháp cho cháu L và A là anh Lê Anh D, chị Vũ Thị H - Bố mẹ đẻ các cháu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/6/2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/6/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Anh D và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Anh D và chị Vũ Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Lê Phương L, sinh ngày 07/12/2012 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục; giao cháu Lê Bảo A, sinh ngày 17/7/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Anh D và chị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Anh Lê Anh D và chị Vũ Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh D, chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh D, chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Anh D tự nguyện chịu cả 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000374 ngày 17/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Hoàn trả anh Dũng số tiền 150.000đ *Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Tp H;
- Chi cục THADS Tp H;
- Các đương sự;
- UBND xã HN
Đăng ý số 07/2012;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý